

Số: 55 /2026/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 22543/TTr-SXD-BTKT ngày 24 tháng 6 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2546/BC-STP ngày 10 tháng 4 năm 2025 và Công văn số 482/STP-VB ngày 15 tháng 01 năm 2026;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định về Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng .8. năm 2026 và thay thế Quyết định số 71/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố, Quyết định số 73/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐNDTP;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Các Phòng: TH, NCPC, ĐT;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, (ĐT/HS).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Nguyên Dinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 55 /2026/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ (trừ xe lăn dùng cho người khuyết tật và xe vật nuôi kéo) để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ (trừ xe lăn dùng cho người khuyết tật và xe vật nuôi kéo) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG TIỆN, NGƯỜI

LÁI XE, NGƯỜI ĐƯỢC CHỖ, HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN, VỊ TRÍ DỪNG ĐÓN TRẢ KHÁCH VÀ HÀNG HÓA

Điều 3. Phương tiện vận chuyển

1. Xe thô sơ quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm e khoản 2 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ tuân thủ điều kiện hoạt động theo Điều 26 Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Xe mô tô, xe gắn máy quy định tại điểm e, điểm g khoản 1 Điều 34 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ tuân thủ điều kiện hoạt động theo khoản 1 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 4. Người điều khiển, người được chở, hàng hóa xếp trên xe

1. Người điều khiển, người được chở, hàng hóa xếp trên xe thô sơ: tuân thủ theo quy định tại Điều 31 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Người lái xe, người được chở, hàng hóa xếp trên xe mô tô, xe gắn máy: tuân thủ theo quy định tại Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

3. Khuyến khích các cá nhân hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tham gia vào các tổ, đội, nghiệp đoàn.

Điều 5. Đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa, cung cấp dịch vụ phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải

1. Đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa, cung cấp dịch vụ phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ và các loại xe tương tự phải có bộ phận quản lý an toàn theo quy định tại khoản 13 Điều 56 Luật Đường bộ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và quy định tại Điều 80 Luật Đường bộ.

2. Đơn vị, tổ chức kinh doanh phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý phương tiện, người lái thực hiện theo đúng Điều 3, Điều 4 nêu trên.

b) Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 của tháng liền kề với kỳ báo cáo) báo cáo hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm, gửi về Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có trụ sở đăng ký kinh doanh để tổng hợp.

3. Khuyến khích tổ chức, đơn vị tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ có trang bị, sử dụng phương tiện thân thiện với môi trường, giảm khí thải ra môi trường; doanh nghiệp có sẵn mặt bằng để bố trí vị trí chờ đón, trả khách và hàng hóa, mặt bằng kết nối giao thông thuận lợi, đảm bảo các yêu cầu về an toàn giao thông; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, vận hành, phù hợp với quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Hoạt động vận chuyển

1. Các hoạt động dừng, đỗ, đón, trả hành khách và hàng hóa phải bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hàng hóa xếp trên xe phải bảo đảm an toàn, không gây cản trở giao thông, không che khuất tầm nhìn của người điều khiển và phải tuân thủ quy định tại khoản 5 Điều 31 (đối với xe thô sơ), khoản 5

Điều 33 (đối với xe mô tô, xe gắn máy) của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Phạm vi hoạt động của xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa: được phép hoạt động trên các tuyến đường giao thông công cộng thuộc địa bàn Thành phố (trừ các tuyến đường cao tốc đi qua Thành phố; các tuyến đường bị hạn chế lưu thông bằng hệ thống báo hiệu đường bộ).

3. Thời gian hoạt động: xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa: được phép hoạt động 24 giờ trong ngày; trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, dịch bệnh) có quy định khác về thời gian, triển khai thực hiện theo các quy định đó.

Điều 7. Vị trí chờ đón, trả khách và xếp hàng hóa

1. Ủy ban nhân dân cấp xã nghiên cứu tổ chức, sắp xếp vị trí, điểm chờ đón khách và xếp hàng hóa cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tại nơi công cộng thuộc địa phương quản lý.

2. Các đơn vị quản lý, kinh doanh khai thác nhà ga, cảng hàng không, bến thủy, bến xe, chợ, trung tâm thương mại, nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi giải trí chủ động bố trí, quy định nơi đỗ xe, điểm chờ đón khách và xếp hàng hóa cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trong phạm vi đất được giao quản lý.

3. Không tự ý tổ chức kinh doanh nơi đỗ xe, điểm chờ đón khách và xếp hàng hóa cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn

1. Sở Xây dựng

a) Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức đoàn thể Thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông và Quy định này cho các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Phối hợp với Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các Sở, ban - ngành có liên quan tổ chức triển khai Quy định này đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Căn cứ điều kiện đảm bảo an toàn giao thông, Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cụ thể các khu vực cấm, hạn chế, phạm vi và thời gian hoạt động của xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố. Theo dõi tình hình thực hiện quy định này, tổ chức kiểm tra, định kỳ sơ kết, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Khi phê duyệt đồ án quy hoạch kiến trúc phải đảm bảo quy hoạch điểm đỗ xe nói chung và bố trí riêng điểm đỗ cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tại các khu vực công cộng như sân bay, ga tàu, bến thủy nội địa, trung tâm thương mại, khách sạn, bệnh viện, trường học, khu chung cư, tập thể, các điểm vui chơi công cộng,...

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến tổ chức, cá nhân đang sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tại địa phương.

b) Nghiên cứu tổ chức, quản lý các điểm đỗ xe công cộng cho mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa đúng quy định. Có trách nhiệm giám sát đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các vị trí chờ, đón trả khách và xếp dỡ hàng hóa trên địa bàn quản lý.

3. Các Sở, ban, ngành Thành phố

a) Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Sở Xây dựng, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí Thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông cho các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố.

b) Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Xây dựng nghiên cứu xây dựng ứng dụng (app) cung ứng dịch vụ hỗ trợ triển khai vào hoạt động quản lý, vận chuyển hành khách (gọi xe qua ứng dụng di động); ưu tiên sử dụng hoặc tích hợp lên nền tảng dịch vụ đô thị thông minh phục vụ công tác quản lý, giám sát, hỗ trợ vận chuyển hành khách, hàng hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống camera thông minh phục vụ kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm về trật tự, an toàn giao thông.

c) Công an Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức, hướng dẫn đăng ký cấp biển số xe và kiểm tra, kiểm soát xử lý các hành vi vi phạm theo quy định; Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan hướng dẫn đơn vị quản lý sử dụng điểm đỗ xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận

chuyển hành khách, hàng hóa thực hiện các quy định về trật tự an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Cảnh sát giao thông đường bộ tổ chức kiểm tra, xử lý các phương tiện vi phạm theo thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được quy định trong lĩnh vực giao thông đường bộ hiện hành.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh, các Sở, ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và cá nhân, tổ chức có liên quan kịp thời báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.